

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN LUYỆN KIM MÀU

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Quang Trung, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam

Tel: 0351 3851035

Fax: 0351 3855296

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Khoáng sản Luyện kim màu trình bày Báo cáo này, kèm theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Luyện kim màu (sau đây được viết tắt là "Công ty"), như sau:

1. Khái quát chung về Công ty

Công ty Cổ phần Khoáng sản Luyện kim màu được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0700382548 ngày 03/8/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam. Công ty được đổi tên từ Công ty Cổ phần Nhựa HAMICO thành Công ty Cổ phần Khoáng sản Đại Hoàng HAMICO theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 2 ngày 09/3/2012 và đổi tên thành Công ty Cổ phần Khoáng sản Luyện kim màu theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 3 ngày 23/4/2012.

Trụ sở chính: Tổ 4, Phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu là **30.000.000.000 đồng** (Ba mươi tỷ đồng).

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 3 ngày 23/4/2012 là **156.880.000.000 đồng** (Một trăm năm mươi sáu tỷ, tám trăm tám mươi triệu đồng).

Hình thức sở hữu vốn: Công ty Cổ phần.

Chi tiết vốn góp tại 31/12/2012 là:

Đối tượng	Vốn góp (đồng)	Tỷ lệ
Công ty Cổ phần Tập đoàn Khoáng sản HAMICO	39.580.000.000	25,23%
Cổ đông khác	117.300.000.000	74,77%
Tổng	156.880.000.000	100,00%

Công ty có 01 công ty con (100% vốn sở hữu của Công ty Cổ phần Khoáng sản Luyện kim màu) hạch toán độc lập, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0700516590 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 04/6/2012.

- ✓ Tên Công ty con: Công ty TNHH Gạch Đại Hoàng.
- ✓ Trụ sở tại xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
- ✓ Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là: **90.000.000.000 đồng** (Chín mươi tỷ đồng).
- ✓ Vốn thực góp tại ngày 31/12/2012 là: **89.322.517.746 đồng** (Tám mươi chín tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, năm trăm mười bảy nghìn, bảy trăm bốn sáu đồng).

2. Những hoạt động kinh doanh chính

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, mua bán thép, gạch và sản xuất bột đá

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012

3. Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

- Khai thác quặng sắt;
- Sản xuất sản phẩm từ plastic;
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt);
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Mua bán sắt thép;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Mua bán và chế biến than các loại; Mua bán xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng và các sản phẩm liên quan;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Bốc xếp hàng hóa;
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao;
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Đại lý du lịch;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;
- Xây dựng công trình Kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình điện có điện áp dưới 35KV;
- Sản xuất kinh doanh và in ấn các loại bao bì, các loại sản phẩm có nguồn gốc từ nhựa và hạt nhựa;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác.

4. Thành phần Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty

Thành phần của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đã điều hành trong kỳ kế toán năm kết thúc ngày 31/12/2012 và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN LUYỆN KIM MÀU

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Quang Trung, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam

Tel: 0351 3851035

Fax: 0351 3855296

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012

4. Thành phần Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty (tiếp theo)

❖ Hội đồng quản trị:

- | | |
|-------------------------|----------------------------|
| • Ông Vũ Minh Thành | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| • Ông Hoàng Văn Chung | Ủy viên |
| • Ông Đào Đình Kiên | Ủy viên |
| • Ông Nguyễn Công Khanh | Ủy viên |
| • Ông Bùi Đỗ Phương | Ủy viên |

❖ Ban Giám đốc:

- | | |
|-----------------------|----------------|
| • Ông Hoàng Văn Chung | Tổng Giám đốc |
| • Bà Tạ Mỹ Dung | Kế toán trưởng |

5. Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Số liệu về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 của Công ty được thể hiện cụ thể tại Bảng cân đối kế toán hợp nhất, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, được trình bày từ trang 06 đến trang 30 kèm theo.

6. Kiểm toán viên

Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2012 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh (AISC).

7. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2012; kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các dòng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- ✓ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- ✓ Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ✓ Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- ✓ Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở Công ty hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN LUYỆN KIM MÀU

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Quang Trung, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam

Tel: 0351 3851035

Fax: 0351 3855296

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012

7. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc (tiếp theo)

Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tổng Giám đốc có trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách hợp lý để phản ánh tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã cung cấp đầy đủ Báo cáo tài chính hợp nhất, sổ kế toán, các chứng từ và tài liệu khác có liên quan cho các Kiểm toán viên của Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học thành phố Hồ Chí Minh (AISC).

Cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất, không có bất kỳ sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc niên độ kế toán có ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính hợp nhất kết thúc ngày 31/12/2012 của Công ty mà chưa được thuyết minh trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Hà Nam, ngày 28 tháng 3 năm 2013

Tổng Giám đốc



Hoàng Văn Chung



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM

Auditing & Informatic Services Company Limited

Office: 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3930 5163 (10 Lines)

Fax: (84.8) 3930 4281

Email: info@aisc.com.vn

Website: www.aisc.com.vn



Số: 121179HN/BCKT- AISHN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

**Về Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012
của Công ty Cổ phần Khoáng sản Luyện kim màu**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN LUYỆN KIM MÀU**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Luyện kim màu (sau đây được viết tắt là "Công ty") được lập ngày 28/3/2013, trình bày từ trang 06 đến trang 30 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất này căn cứ vào kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

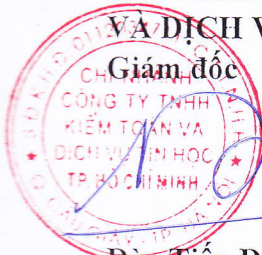
Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khoáng sản Luyện kim màu tại thời điểm 31/12/2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các dòng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty; được trình bày phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2013

**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN
VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (AISC)**

Giám đốc

Kiểm toán viên



Đào Tiến Đạt

Chứng chỉ KTV số: Đ0078/KTV

Lê Thanh Duy

Chứng chỉ KTV số: 1493/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Năm 2012

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012 Đ	01/01/2012 Đ
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		40.554.809.831	33.901.213.794
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		88.355.996	521.163.794
1. Tiền	111	V.1	88.355.996	521.163.794
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		9.997.000.000	33.300.000.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	9.997.000.000	33.300.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		27.551.619.544	0
1. Phải thu khách hàng	131		22.504.812.294	0
2. Trả trước cho người bán	132		2.750.000.000	0
5. Các khoản phải thu khác	135	V.3	2.296.807.250	0
IV. Hàng tồn kho	140		1.583.977.190	80.050.000
1. Hàng tồn kho	141	V.4	1.583.977.190	80.050.000
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.333.857.101	0
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		32.000.833	0
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.301.856.268	0
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		170.150.993.757	0
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		0	0
II. Tài sản cố định	220		127.630.089.658	0
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	127.620.922.991	0
Nguyên giá	222		135.745.368.449	0
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(8.124.445.458)	0
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	9.166.667	0
Nguyên giá	228		10.000.000	0
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(833.333)	0
III. Bất động sản đầu tư	240		0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.13	30.800.000.000	0
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		2.500.000.000	0
3. Đầu tư dài hạn khác	258		28.300.000.000	0
V. Tài sản dài hạn khác	260		11.720.904.099	0
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	11.720.904.099	0
VI. Lợi thế thương mại	269		0	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		210.705.803.588	33.901.213.794

CH
CỘNG
KIỂM
DỊCH
TP. HỒ
HƯNG

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm 2012

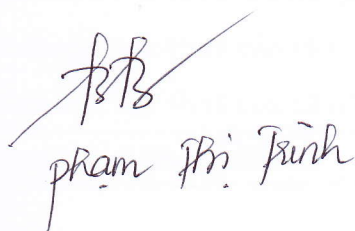
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012 Đ	01/01/2012 Đ
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		52.082.499.139	786.419.090
I. Nợ ngắn hạn	310		25.611.910.079	786.419.090
2. Phải trả người bán	312		19.815.110.046	0
3. Người mua trả tiền trước	313		674.589.750	0
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	3.971.458.975	716.388.813
5. Phải trả người lao động	315		796.397.500	8.500.000
6. Chi phí phải trả	316	V.17	58.823.531	0
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	295.530.277	61.530.277
II. Nợ dài hạn	330		26.470.589.060	0
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.20	26.470.589.060	0
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		158.623.304.449	33.114.794.704
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	158.623.304.449	33.114.794.704
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		156.880.000.000	30.000.000.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		1.743.304.449	3.114.794.704
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		0	0
C. Lợi ích cổ đông thiểu số	439		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		210.705.803.588	33.901.213.794

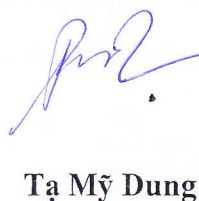
Hà Nam, ngày 28 tháng 3 năm 2013

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc


Phạm Thị Trinh


Tạ Mỹ Dung


Hoàng Văn Chung



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2012

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2012 Đ	Năm 2011 Đ
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	65.852.977.228	0
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.26	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10	VI.27	65.852.977.228	0
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	50.494.971.905	0
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	20		15.358.005.323	0
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	2.278.837.723	3.962.279.399
7. Chi phí tài chính	22	VI.30	4.026.483.654	0
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.026.483.654	0
8. Chi phí bán hàng	24		94.731.911	0
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1.136.094.273	126.565.514
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		12.379.533.208	3.835.713.885
11. Thu nhập khác	31		0	300.000.000
12. Chi phí khác	32		1.244.498.301	309.202.074
13. Lợi nhuận khác	40		(1.244.498.301)	(9.202.074)
14. Lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		0	
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		11.135.034.907	3.826.511.811
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.31	3.093.725.162	669.639.567
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		0	0
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		8.041.309.745	3.156.872.244
18.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		0	
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	62		8.041.309.745	3.156.872.244
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.34	683,15	1.063,97

Người lập biểu

Phạm Thị Bình
Phạm Thị Bình

Kế toán trưởng

Tạ Mỹ Dung
Tạ Mỹ Dung

Hà Nam, ngày 28 tháng 3 năm 2013

Tổng giám đốc

Hoàng Văn Chung
Hoàng Văn Chung

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2012

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2012 Đ	Năm 2011 Đ
I Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1 Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	50.579.037.820	28.239.550
2 Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá và dịch vụ	02	(59.460.853.883)	(77.739.550)
3 Tiền chi trả cho người lao động	03	(4.823.756.160)	(93.500.000)
4 Tiền chi trả lãi vay	04	(2.476.568.656)	0
6 Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	31.686.643.564	30.000.000
7 Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(3.678.839.262)	(24.313.018)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	11.825.663.423	(137.313.018)
II Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1 Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(25.237.654.523)	0
3 Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(12.597.000.000)	(27.100.000.000)
4 Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	35.900.000.000	1.160.000.000
5 Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(37.694.463.231)	0
6 Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	0	0
7 Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.553.630.473	4.054.529.399
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(38.075.487.281)	(21.585.470.601)
III Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1 Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	26.659.227.000	22.000.000.000
2 Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	0	0
3 Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	12.100.000.000	0
4 Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(3.529.410.940)	0
6 Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(9.412.800.000)	0
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	25.817.016.060	22.000.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(432.807.798)	277.216.381
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	521.163.794	243.947.413
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	88.355.996	521.163.794

Hà Nam, ngày 28 tháng 3 năm 2013

Lập biên

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Phạm Thị Bình
Phạm Thị Bình

Tạ Mỹ Dung
Tạ Mỹ Dung



Hoàng Văn Chung